

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ phát triển thị trường lao động giai đoạn 2021- 2025
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, đảm bảo kết nối thị trường lao động trong và ngoài nước.

Đảm bảo người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng làm việc, có nhu cầu tìm kiếm việc làm đều được tạo việc làm theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt **79%** (đào tạo nghề đạt 57%) vào năm 2025.

- Góp phần giải quyết việc làm cho từ 30.000 lao động trở lên/năm (trong đó **phần đầu** đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ 1.500 người trở lên/năm).

- Phần đầu duy trì tỉ lệ thất nghiệp chung ở mức dưới 1,00%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 2,8%.

- Phần đầu giảm tỉ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc không được đào tạo dưới 1%.

- Tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đạt 80% trở lên vào năm 2025.

- Tỷ trọng lao động làm việc trong ngành nông nghiệp đến năm 2025 dưới 40%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2025 đạt 18,54%, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 2,65 % lực lượng lao động.

- Đến năm 2025 có 100% học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông được giáo dục hướng nghiệp.

- **Phấn đấu đến năm 2025 có 40% lao động được Trung tâm Dịch vụ Việc làm tư vấn, giới thiệu có việc làm.**

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hỗ trợ phát triển cung - cầu lao động

a) Cung cấp các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề trước khi đi làm cho sinh viên mới tốt nghiệp; các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng cho lao động trong quá trình làm việc phù hợp với tính chất đặc thù của từng đối tượng lao động. Khuyến khích người sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

b) Tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lao động dựa trên các tiêu chuẩn kỹ năng nghề, ứng dụng khoa học công nghệ số; thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề cho các nhóm lao động đặc thù.

c) Khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp gắn thị trường lao động.

d) Rà soát, đơn giản hóa thủ tục về chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

2. Hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động

a) Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động làm cơ sở cho kết nối cung - cầu lao động, cụ thể:

- Triển khai giải pháp để số hóa, cập nhật thông tin dữ liệu về người lao động; lưu trữ và quản lý dữ liệu tập trung theo cấp tỉnh; có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ việc thu thập, lưu trữ số liệu, phân tích và dự báo về cung - cầu lao động phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin về thị trường lao động.

- Triển khai các giải pháp kết nối, truyền tải, chia sẻ dữ liệu về lao động, kịp thời cung cấp các thông tin thiết yếu đến người dân.

- Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới trong hoạt động giao dịch việc làm; triển khai công cụ (*phần mềm, bộ tiêu chí, tiêu chuẩn, theo hướng dẫn của Trung ương*) quản lý chung, thống nhất hoạt động trên toàn tỉnh về dịch vụ việc làm.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự làm công tác dịch vụ việc làm về kiến thức và kỹ năng thu thập, xử lý, khai thác thông tin thị trường lao động phục vụ tư vấn, giới thiệu việc làm.

- Rà soát, đánh giá cơ sở vật chất hiện có của **Trung tâm Dịch vụ Việc làm Tỉnh** nhằm xác định nhu cầu đầu tư đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện kết nối cung - cầu lao động chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

b) Quy hoạch và phát triển hệ thống giao dịch việc làm

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống Trung tâm Dịch vụ Việc làm theo hướng vừa là nơi thực hiện các giao dịch việc làm, vừa là nơi kết nối thông tin thị trường lao động, phân tích, dự báo thị trường lao động của Tỉnh.

- Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới trong hoạt động giao dịch việc làm; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự làm công tác dịch vụ việc làm về kiến thức và kỹ năng thu thập, xử lý, khai thác thông tin thị trường lao động, phục vụ tư vấn, giới thiệu việc làm.

3. Hỗ trợ phát triển mạng lưới an sinh và bảo hiểm

a) Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động nhằm đảm bảo đời sống cho người dân và duy trì sản xuất.

b) Đơn giản hóa thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế cung cấp hỗ trợ hành chính và pháp lý cần thiết cho người lao động tham gia các chương trình an sinh tự nguyện.

4. Nâng cao hiệu quả tổ chức, vận hành thị trường lao động

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật lao động, quan hệ lao động và trách nhiệm, lợi ích của các đối tác xã hội trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất và tính cạnh tranh của nền kinh tế.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định của pháp luật về lao động, đặc biệt về ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội và các chế độ an sinh xã hội khác cho người lao động.

5. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ tạo việc làm

a) Tạo việc làm thông qua việc hỗ trợ vốn vay từ Quỹ quốc gia về việc làm

Duy trì và nâng cao hiệu quả việc làm hiện có, hỗ trợ tạo việc làm mới thông qua hoạt động vay vốn giải quyết việc làm để hỗ trợ tạo việc làm cho các đối tượng theo quy định của Nghị định số 61/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP và cho vay tạo việc làm đối với nguồn vốn quỹ thác của Tỉnh qua Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh.

b) Tạo việc làm thông qua hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Tổ chức tư vấn, định hướng, tuyển chọn, đào tạo lao động đi làm việc ở thị trường ổn định về chính trị, thu nhập cao; trong đó tập trung vào đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn...

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và thực hiện các thủ tục như: Hộ chiếu, khám sức khỏe, lý lịch tư pháp, cấp thị thực cho người lao động theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLĐ-BLĐTBXH- BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề; người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước.
2. Nguồn xã hội hóa, thu hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật.
3. Nguồn từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.
4. Nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch **cụ thể**, tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội; thực hiện các chính sách hỗ trợ tạo việc làm, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thu thập thông tin thị trường lao động, từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối cung – cầu lao động.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động nhằm khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan để hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động.

3. Sở Tài chính

Chủ trì tổng hợp, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, chính quyền địa phương thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

5. Các Sở, ban, ngành liên quan

- Tham gia thực hiện kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các cơ quan: Công an Tỉnh, Bảo hiểm xã hội Tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, Liên minh Hợp tác xã Tỉnh trong phạm vi quản lý chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chia sẻ, kết nối với dữ liệu về lao động, việc làm.

6. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội Tỉnh

Chịu trách nhiệm quản lý nguồn vốn đầy đủ, có hiệu quả; tổ chức cho vay đúng quy định; giải ngân kịp thời; thu hồi vốn đúng thời hạn các dự án cho vay hỗ trợ tạo quyết việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Đề nghị Liên đoàn Lao động Tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan để phát triển các dịch vụ thiết yếu cho người lao động, đặc biệt là người lao động làm việc trong khu công nghiệp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp, tham gia với người sử dụng lao động, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng thương lượng, đối thoại cho cán bộ công đoàn cơ sở, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động và thị trường lao động đến các thành viên của tổ chức.

- Theo dõi, quản lý và hỗ trợ kịp thời các thành viên của tổ chức tham gia thị trường lao động, tham gia đào tạo và nâng cao trình độ tay nghề.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương.
- Xây dựng kế hoạch hằng năm để thực hiện kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động.
- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để đảm bảo thực hiện kế hoạch.
- Chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động nhằm khuyến khích các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.
- Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Yêu cầu các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động –TB&XH (b/c);
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, THVX (QM).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Tấn Bửu